

Số: **11194**/TCHQ-GSQL

Hà Nội, ngày 28 tháng 11 năm 2016

V/v vướng mắc khi triển khai
Điều 41 Luật Hải quan

Kính gửi: Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh.

Trên cơ sở kết quả nội dung cuộc họp ngày 30/9/2016 tại thành phố Hồ Chí Minh giữa Tổng cục Hải quan, Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh với Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn, Công ty tiếp vận số 1 và báo cáo vướng mắc tại công văn số 2790/HQHCM-GSQL ngày 13/10/2016 của Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh về việc nêu tại trích yếu, Tổng cục Hải quan hướng dẫn thực hiện như sau:

I. Về các nội dung vướng mắc tại công văn số 2790/HQHCM-GSQL.

Căn cứ quy định tại Điều 41 Luật Hải quan, Nghị định 08/2015/NĐ-CP ngày 21/1/2015 của Chính phủ, Thông tư 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính, Quy trình ban hành kèm Quyết định 1500/QĐ-TCHQ ngày 24/5/2016 và các văn bản hướng dẫn liên quan, Tổng cục Hải quan hướng dẫn thực hiện như sau:

1. Về trường hợp hàng hóa đã đưa vào khu vực giám sát hải quan, nhưng người khai hải quan đề nghị hủy tờ khai theo quy định để đưa hàng trở lại nội địa:

Sau khi người khai hoàn thành thủ tục hủy tờ khai hải quan theo quy định tại khoản 2, Điều 22 Thông tư 38, Chi cục Hải quan nơi lưu giữ hàng căn cứ khoản 6 Điều 52 Thông tư 38 và điểm a.3, khoản 2 Điều 6 Quy trình ban hành kèm Quyết định 1500/QĐ-TCHQ thực hiện nhập thông tin chứng từ đủ điều kiện cho phép đưa container trở lại nội địa thông qua chức năng IX.B.2 "*Chứng từ đủ điều kiện qua KVGS (Hải quan nhập)*" và in danh sách hàng hóa theo Mẫu số 07/DSHHG/GSQL Quyết định 1966 cho người khai hải quan để lấy hàng và doanh nghiệp kinh doanh cảng có thể gửi thông tin Getout container lên hệ thống của Hải quan.

2. Về trường hợp doanh nghiệp khai sai số container tờ khai đã thông quan, số container đủ điều kiện qua khu vực giám sát thực tế là số container khác. Doanh nghiệp thực hiện khai bổ sung theo công văn 18195/BTC-TCHQ ngày 08/12/2015 của Bộ Tài Chính có tiếp tục thực hiện không? và nếu thực hiện thì bên cảng thực hiện hay bên hải quan sẽ thực hiện việc điều chỉnh số container. Việc tồn tại số container đủ điều kiện qua khu vực giám sát sai như trên bên hệ thống của cảng khi hệ thống tự động của Tổng cục Hải quan truyền qua sẽ xử lý ra sao:

- Người khai có trách nhiệm khai sửa đổi, bổ sung số hiệu container theo hướng dẫn tại điểm 3 công văn số 18195/BTC-TCHQ ngày 08/12/2015 của Bộ Tài Chính và Hải quan thực hiện cập nhật số container thông qua chức năng 1.M (nếu là Hải quan đăng ký) hoặc chức năng IX.8.8 “*Thêm/sửa container đủ điều kiện qua KVGS (nếu là Hải quan giám sát)*” trên Hệ thống E-Customs.

- Sau khi hoàn thành sửa đổi hoặc bổ sung số hiệu container theo quy định, Hệ thống E-Customs tự động xử lý và trả lại thông tin đủ điều kiện qua KVGS với số container mới.

3. Về trường hợp nhiều doanh nghiệp cùng khai một container hàng xuất khẩu cho các tờ khai khác nhau, nhưng thực tế chỉ có một doanh nghiệp xuất khẩu số container trên do các doanh nghiệp khác khai sai số container hoặc cố ý khai số container không xuất khẩu và tờ khai đã được thông quan:

- Căn cứ Điều 29 Luật Hải quan; căn cứ khoản 1 Điều 8 và khoản 3, Điều 9 và căn cứ khoản 3 Điều 6, khoản 3 Điều 7 Quy trình ban hành kèm Quyết định 1500/QĐ-TCHQ, trường hợp người khai khai sai hoặc cố ý khai số container không xuất khẩu nhưng không thực hiện khai sửa đổi, bổ sung hoặc không hủy tờ khai theo quy định, cơ quan Hải quan phát hiện thì xử lý vi phạm theo quy định tại Nghị định số 127/2013/NĐ-CP ngày 15/10/2013 và 45/2016/NĐ-CP ngày 26/05/2016 của Chính phủ.

- Căn cứ thông tin do doanh nghiệp kinh doanh cảng phản hồi trên Hệ thống, bộ phận giám sát hải quan có trách nhiệm kiểm tra, xác minh. Nếu thực tế hàng hóa không xuất khẩu nhưng trên Hệ thống E-Customs đã có thông tin GetOut thì căn cứ quy định nêu trên, Chi cục Hải quan nơi lưu giữ hàng thực hiện:

+ Hủy xác nhận đối với tờ khai đã gửi thông tin đủ điều kiện qua KVGS cho DNKD cảng theo quy định tại mục b.3 khoản 3 Điều 6 Quy trình ban hành kèm Quyết định 1500/QĐ-TCHQ trên Hệ thống E-Customs thông qua chức năng “9.6 Hủy xác nhận container đã xác nhận qua KVCC”.

+ Thực hiện xử lý theo đúng quy định.

+ Thông báo bằng văn bản container thực tế của tờ khai không xuất khẩu cho Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai xuất khẩu.

4. Về trường hợp hàng chung container cho nhiều tờ khai nhưng doanh nghiệp chỉ khai số container cho một số tờ khai và một số tờ khai quên không khai số container:

Căn cứ khoản 1 Điều 8 và khoản 3 Điều 9 Quy trình ban hành kèm Quyết định 1500/QĐ-TCHQ quy định trách nhiệm người khai hải quan hoặc người vận chuyển có trách nhiệm khai báo đầy đủ nếu có tờ khai chung container khi thực hiện thủ tục đưa hàng ra khỏi cảng và DNKD có trách nhiệm chỉ cho phép người khai hoặc người vận chuyển đưa hàng ra khỏi KVGS khi các tờ khai chung container đã hoàn thành thủ tục (phải khai báo đầy đủ số container).

Do vậy, trường hợp lô hàng có nhiều tờ khai chung container, trong đó còn tờ khai chưa khai báo số container thì chưa đủ điều kiện hoàn thành thủ tục để được lấy hàng qua KVGS.

5. Về thủ tục đối với hàng hóa đóng ghép chung container:

Việc giải quyết thủ tục hải quan đối với lô hàng đóng ghép chung container do cơ quan Hải quan thực hiện theo quy định tại khoản 3, Điều 92 Thông tư 38/2015/TT-BTC và hướng dẫn tại công văn số 6376/TCHQ-GSQL:

6. Về trường hợp tờ khai đã được thông quan và container đã được hệ thống xác nhận đủ điều kiện qua khu vực giám sát nhưng phải thực hiện khóa container để thực hiện phối hợp với các đơn vị liên quan không cho xuất khẩu hoặc nhập khẩu:

Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh hướng dẫn Chi cục thực hiện dừng đưa hàng qua khu vực giám sát hải quan theo quy định tại Điều 14 Quyết định 1966/QĐ-TCHQ ngày 10/7/2015 và thông qua chức năng IX.1.C “Dừng đưa hàng qua khu vực giám sát” trên Hệ thống E-Customs.

7. Tờ khai thay đổi mục đích sử dụng hoặc chuyển tiêu thụ nội địa theo quy định tại Điều 21 thông tư số 38/2015/TT-BTC. Ví dụ: Tờ khai tạm xuất tái nhập. Doanh nghiệp không thực hiện tái nhập mà mở tờ khai chuyển đổi loại hình. Do vậy tờ khai mới này thực chất đã xuất ở tờ khai tái xuất doanh nghiệp không thanh lý giám sát tờ khai mới chuyển đổi loại hình:

Hệ thống hiện chưa hỗ trợ việc tự động xác nhận qua KVGS với tờ khai thay đổi mục đích sử dụng hoặc chuyển tiêu thụ nội địa theo quy định tại Điều 21 Thông tư số 38/2015/TT-BTC. Do vậy, căn cứ thông tin giám sát tại tờ khai tạm xuất và thông tin tờ khai thay đổi mục đích sử dụng đã được thông quan theo quy định, hải quan nơi đăng ký tờ khai thay đổi mục đích sử dụng cập nhật tờ khai thay đổi mục đích sử dụng trên hệ thống E-customs thông tin sau: “Hàng đã qua khu vực giám sát hải quan ngày...tháng....năm....theo tờ khai tạm xuất số....ngày....”.

8. Có trường hợp một lô hàng doanh nghiệp mở tờ khai đã lấy hàng về rồi, có khi đến 2-3 tháng sau mới khai bổ sung tờ khai mới chung container với tờ khai trước đó, hiện tại những tờ khai này vẫn treo trên hệ thống:

Yêu cầu người khai thực hiện việc khai lô hàng chung container theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 8 và khoản 3 Điều 9 Quy trình ban hành kèm Quyết định 1500/QĐ-TCHQ.

9. Doanh nghiệp khi khai tờ khai thấy một số tiêu chí không phù hợp không thực hiện khai bổ sung mà tiếp tục khai tờ khai mới để thực hiện xuất khẩu nhập khẩu. Khi đó hệ thống tự động có xác nhận qua khu vực giám sát tất cả các tờ khai trên không:

Yêu cầu người khai thực hiện việc khai sửa đổi, bổ sung theo đúng quy định tại Điều 20 Thông tư 38/2015/TT-BTC.

10. Yêu cầu Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh rút kinh nghiệm khi báo cáo vướng mắc cần có đề xuất để xử lý.

II. Về việc triển khai thực hiện Quyết định 1500/QĐ-TCHQ.

1. Thời gian, địa điểm, phương án chạy thử và chính thức kết nối Hệ thống giữa cơ quan Hải quan với doanh nghiệp kinh doanh cảng để thực hiện Điều 41 Luật Hải quan năm 2014:

a) Tại Chi cục Hải quan cửa khẩu Cảng Sài Gòn KV1 và Chi cục Hải quan cửa khẩu Cảng Sài Gòn KV3: hoàn thành chạy thử hệ thống trước ngày 1/1/2017 và chính thức thực hiện từ ngày 1/1/2017.

b) Tại các Chi cục Hải quan khác: giao Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh phối hợp các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch triển khai và chậm nhất trong Quý I/2017 hoàn thành việc chính thức thực hiện.

c) Phương án chạy thử: Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh chỉ đạo Chi cục Hải quan thực hiện chạy song song hai quy trình (Quy trình ban hành kèm Quyết định 1966/QĐ-TCHQ và Quy trình ban hành kèm Quyết định 1500/QĐ-TCHQ) trong thời gian chạy thử Hệ thống.

2. Xử lý trong một số trường hợp đặc thù và sự cố Hệ thống công nghệ thông tin:

a) Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh thành lập tổ triển khai tại mỗi Chi cục liên quan để triển khai thực hiện Điều 41 Luật Hải quan năm 2014 (bố trí mô hình một cửa liên thông, đầu mỗi cán bộ tiếp nhận xử lý nghiệp vụ, phương thức trao đổi thông tin khi xảy ra sự cố...), phối hợp doanh nghiệp cảng liên quan xây dựng cơ chế xử lý tại chỗ đối với từng trường hợp vướng mắc phát sinh khi Hệ thống giữa cơ quan Hải quan và doanh nghiệp cảng chưa đáp ứng được yêu cầu trao đổi thông tin như trường hợp hàng hóa nhập khẩu đóng chung container, trường hợp Hệ thống gặp sự cố theo hướng dẫn tại Điều 8 Quyết định 1500/QĐ-TCHQ và công văn số 1043/CNTT-PTUD ngày 7/10/2016 của Tổng cục Hải quan.

b) Cục Giám sát quản lý về Hải quan, Cục Công nghệ thông tin và Thống kê Hải quan bố trí cán bộ thường trực hỗ trợ Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh và các DNKD cảng trong quá trình chạy thử, triển khai chính thức và xử lý kịp thời vướng mắc sự cố phát sinh liên quan đến nghiệp vụ và hệ thống Công nghệ thông tin.

Tổng cục Hải quan trả lời Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục GSQL về HQ (để t/h);
- Cục CNTT&TK HQ (để t/h);
- Tổng Công ty Tân cảng Sài Gòn – Đ/c số 722, Đường Điện Biên Phủ, Phường 22, Quận Bình Thạnh, TP.HCM (để p/h thực hiện);
- Công ty Liên doanh Phát triển Tiếp vận số 1 Đ/c KP.05, Phường Tân Thuận Đông, Quận 7, TP.HCM (để p/h thực hiện);
- Lưu: VT, GSQL (03b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Vũ Ngọc Anh